

Những hiện vật của Đội C16 - Binh trạm 16 Đoàn 500 CÓ TẠI BẢO TÀNG QUẢNG BÌNH

TRẦN THỊ DIỆU HỒNG

Đọc bài viết “C16-40 năm tìm lại chính mình” của tác giả Ngô Thanh Long viết về các chiến sĩ thuộc C16 công binh thuộc Binh trạm 16 Đoàn 500 thuộc Tổng cục Hậu cần - Bộ Quốc phòng. Đơn vị anh hùng mới thấy được sự hy sinh vô bờ của các chiến sĩ đã ngã xuống và những người đang sống. Để bổ sung cho bài viết này, chúng tôi xin giới thiệu một địa chỉ mà qua đó các đồng chí có thể tìm lại chính mình. Đó là bảo tàng Quảng Bình, nơi đang lưu giữ những hiện vật thật của các đồng chí hay đơn vị các đồng chí được sưu tầm ngay khi xảy ra sự kiện vào thời điểm đó và được ghi chép lại do chính những chủ nhân, nhân chứng lịch sử cung cấp.

Theo các hiện vật đang được lưu giữ tại đây, thì Đại đội 16 công binh thuộc Binh trạm 16 Đoàn 500, đơn vị làm nhiệm vụ bảo đảm giao thông phục vụ chiến trường Đường 9, trên tuyến Đường 15A tại sông Long Đại dọc Trường Sơn. Đơn vị này trước đây thuộc Ty Giao thông Quảng Bình. Đến ngày 03 tháng 12 năm 1965 thì chuyển cho Tỉnh và huyện đội Quảng Ninh quản lý gồm 32 đồng chí, trong đó có 04 đảng viên, 08 thanh niên lao động. Đến tháng 01 năm 1967, chuyển qua cho Binh trạm 16 trực thuộc Tổng cục Tiền phương, làm nhiệm vụ bảo đảm giao thông. Từ 1 đơn vị chỉ với trang bị 1 phà 40 mã lực, 1 phà 18 mã lực và 1 phà, mã lực đều rất cũ đơn vị đã phát huy truyền thống, khắc phục khó khăn trong 4 năm; để làm tròn nhiệm vụ. Trong 4 năm chống Mỹ, cứu nước đơn vị đã chiến đấu dũng cảm, ngoan cường, bám bển bám bãi đến cùng, không rời trận địa dù bất kỳ trong tình huống nào; đoàn kết chặt chẽ hợp đồng tác chiến, người trước ngã, người sau tiến, có khi có 2 đồng chí vẫn cho máy chạy, không để tắc đường, với khẩu hiệu “Phà chờ xe, xe không chờ phà”. Có những ngày như ngày 24/6/1968 địch tập trung đánh suốt ngày

đêm, nhưng phà vẫn chạy, anh em đã tập trung bảo vệ đưa một Trung đoàn pháo qua sông an toàn. Các chiến sĩ trong đơn vị đã khắc phục mọi khó khăn để giấu phà, giấu máy ban ngày, không cho địch phát hiện được. Đầu năm 1968, địch đánh căng từ bến phà Quán Hàu xuống bến phà Long Đại, các phà lớn hầu hết đều bị đánh chìm chỉ còn lại bến phà Long Đại. Lúc đó đơn vị thấy trách nhiệm nặng nề hơn các khẩu hiệu trong các phân chi đoàn thanh niên lao động được xuất hiện ở bến phà, ở dọc đường đi “Tim thanh niên ngừng đập, thì bến phà mới ngừng chạy”, “Một tác không đi, một ly không rời”, dù bất kỳ trong một điều kiện nào cũng phải thông bển, thông phà. Coi sông bển là chiến trường, lấy sào chèo làm vũ khí, mỗi đêm thông phà coi như đánh thắng một trận.

Năm 1966, cấp trên giao cho đơn vị chỉ tiêu 1 tháng phải thông phà 26 đêm, nhưng đơn vị đạt được 28 đêm. Năm 1967; trên giao 28 đêm, đơn vị đạt 29 đêm. Năm 1968, trên giao 29 đêm đơn vị đạt 30 đêm. Đặc biệt 8/1968 là tháng địch đánh căng thẳng nhất, đêm nào cũng từ 20 trận trở lên tại bển, xe lại nhiều, phà lại phải làm việc suốt đêm, nhưng đơn vị vẫn đảm bảo 31 đêm thông phà vẫn hạn chế thương vong thấp nhất.

Xuất phát từ tình hình địch đánh phá ác liệt, phải bảo vệ các máy tốt mà phục vụ, các chiến sĩ đơn vị C16 đã có sáng kiến khi làm nhiệm vụ xong lúc trời chưa sáng tranh thủ bỏ vào phà 3m³ đá học, rồi đim phá xuống về sông. Đến 5 giờ chiều kéo ra với 3m³ đá trong phà, rồi lấy gàu nan, thùng sắt mức 124m³ nước trong phà ra. Đây là việc làm khá vất vả nhưng đơn vị đã biết kết hợp giữa các đơn vị với các lực lượng ở địa phương dân quân du kích, nhân dân để làm công tác này. Và cứ như vậy suốt năm 1968, đơn vị đã bảo vệ máy và phà an toàn để có phà, có máy đưa xe, pháo, hàng qua sông chi viện tiền tuyến.

Gàu nan dùng để tát nước ra được đơn vị đặt mua 20 chiếc của HTX Trường Dục, xã Hiền Ninh, sử dụng từ tháng 3/1968 cho đến khi địch buộc phải ngừng ném bom toàn bộ miền Bắc nước ta. Hai trống số hai mươi chiếc gàu nan đã được sử dụng đó đan bằng tre mây đã được Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình và Bảo tàng Lịch sử Cách mạng Việt Nam sưu tầm làm hiện vật để nói về sáng kiến của các chiến sĩ C16 Binh trạm 16 Đoàn 500. Gàu nan đã góp nên chiến công trong công cuộc kháng chiến chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Ngoài nhiệm vụ làm thông đường, thông tuyến, đơn vị C16 Binh trạm 16 Đoàn 500 còn làm thêm nhiệm vụ cứu chữa thương binh lúc có chiến sự xảy ra. Trong 1 trận đánh phá bến phà ngày 20/7/1968, lúc đó khoảng 7 giờ tối, 1 đoàn xe vừa cập bến qua phà thì bị bom Mỹ. Anh em làm nhiệm vụ C16 không bị gì nhưng các chiến sĩ trên xe và bộ đội bị thương. Trong tình hình đó, đơn vị đã tập trung lại làm công tác cấp cứu, sơ cứu thương binh, cứ 2 người 1 băng ca, chuyển về phía sau chữa tạm 1 đêm, sáng hôm sau đưa lên tuyến trên điều trị. Anh em đơn vị C16 đã tự làm những chiếc băng ca bằng gỗ tạm để cáng thương binh.

Kết quả trong trận đó, đơn vị C16 đã cứu sống được 13 đồng chí đơn vị bạn (phụ trách quân y của đơn vị lúc đó là đồng chí Nguyễn Mạnh Phông). Băng ca cáng thương này đã được sưu tầm về bảo tàng.

Trong những năm địch đánh phá ác liệt từ 1967-1968 dù điều kiện phương tiện thiếu, nhưng anh em thợ máy đơn vị đã phát huy mọi sáng kiến, tận dụng những thứ hiện có làm đủ mọi việc có lợi cho công việc sửa chữa máy phà vì điều kiện không đưa máy đi xa để sửa chữa. Thiếu clê anh em thợ máy đã tận dụng clê súng 12,7 ly để làm. Vặn ốc, đột đinh, cưa tay đều là những dụng cụ tận dụng khắc phục những cái thiếu để sử dụng trong lúc chưa cung cấp vận chuyển đến kịp và kết quả có những thời gian máy hỏng anh em thợ máy cũng đã sửa chữa máy xong trước thời hạn với phương tiện và dụng cụ tự sáng chế, góp phần cùng đơn vị hoàn thành những đêm thông phà, thông bến, đưa pháo, xe, hàng qua sông an toàn.

Đồng chí Đinh Thiện - Chính uỷ Cục Tiền phương đã nói “Phà Long Đại khác nào như một ven máu lớn trong cơ thể con người. Nếu ven máu đã tắt đi, thì tim sẽ ngừng đập, người sẽ chết, kẻ địch biết nên dùng đủ mọi thủ đoạn hòng cắt đứt ven máu đó, các đồng chí đảng viên phà Long Đại là những bác sĩ cộng sản, Đảng giao cho các đồng chí phải tìm chỗ đứng thật vững vàng cho mình và cho cả quần chúng trong đơn vị nữa, trên vị trí đó nếu kẻ địch cắt đi ta quyết nối lại cho ven máu đó luôn chảy về tim”.

Trong những năm tháng đó, với những thành tích đạt được, đơn vị C16 đã được Quốc Hội, Chính phủ và Bác Hồ kính yêu tặng thưởng:

1 Huân chương Lao động Hạng III; 2 Huân chương Chiến công Hạng III; 1 Huân chương Chiến công Hạng II; 1 Huân chương Chiến công Hạng I; 1 Huân chương quân công Hạng III.

Ngày 18-6-1969 đơn vị C16, thuộc Binh trạm 16 Đoàn 500 đã rất vinh dự được tặng danh hiệu đơn vị Anh hùng.

Những hiện vật trên đã được sưu tầm đưa vào Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình và Bảo tàng Lịch sử Cách mạng Việt Nam tại Hà Nội. Trong hồ sơ ghi chép đã ghi lại đầy đủ nội dung lịch sử của đơn vị Anh hùng này với sự chứng kiến của cán bộ Viện Bảo tàng Lịch sử Cách mạng Việt Nam ở Hà Nội, Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình, Ban Chỉ huy đơn vị C16, Ban Chỉ huy Binh trạm 16 và các nhân chứng lúc đó là đồng chí Lê Sến, Phùng Xuân Cư, Nguyễn Đà trong Ban chỉ huy Đại đội đều là những người anh hùng, chiến sĩ quyết thắng của đơn vị đã anh dũng lãnh đạo Đại đội hoàn thành nhiệm vụ bám phà, bám bến cùng với các lực lượng khác đảm bảo mạch máu giao thông suốt trong bốn năm chống Mỹ, cứu nước.

Lịch sử không quên ơn các chiến sĩ đã xả thân vì độc lập tự do của Tổ quốc. Ngày hôm nay - Danh hiệu Anh hùng của các anh đã được ghi vào trang sử hào hùng của dân tộc - chỉ nhắc đến các anh và tìm đúng vị trí khi tên tuổi và sự nghiệp của các anh đã đi vào tâm khảm của mọi người. Và cũng xin đừng quên một điều rằng hãy đến với bảo tàng - Nơi đó luôn là nơi lưu giữ những kỷ niệm một thời của các anh và mãi mãi.

T.T.D.H